

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045. Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hà Nội, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách về người cao tuổi theo hướng toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội. Không ngừng chăm lo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người cao tuổi; tạo điều kiện cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội.

- Phát huy tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của xã hội trong việc cung cấp dịch vụ nhằm phát huy, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi.

2. Yêu cầu

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, các ngành, đoàn thể, gia đình, cộng đồng xã hội. Phát huy vai trò chủ động, sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong thực hiện Kế hoạch của Thành phố.

Tổ chức các hoạt động tại địa phương, cơ quan, đơn vị đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu Thành phố đề ra. Vận động nguồn lực từ cộng đồng góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Người cao tuổi.

Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải hiệu quả, thiết thực, quan tâm, ưu tiên đến người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, yếu thế.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, CHỈ TIÊU

1. Đối tượng

Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi

Thực hiện trên phạm vi toàn thành phố Hà Nội.

3. Chỉ tiêu

3.1. Giai đoạn 2025 - 2030

- Ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; ít nhất 50% người cao tuổi được hỗ trợ tư vấn, hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- Ít nhất 60% số xã, phường có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ.

- 90% số xã, phường có câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau hoặc câu lạc bộ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Phấn đấu 80% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Phấn đấu 100 % người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám, chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- 100% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp Thành phố có khoa lão khoa.

- Hàng năm, ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 50% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- 100 % người cao tuổi có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Ít nhất 50% người cao tuổi được tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

3.2. Giai đoạn 2031 - 2035

- Ít nhất 70% người cao tuổi có nhu cầu, khả năng lao động có việc làm; ít nhất 60% người cao tuổi được hỗ trợ tư vấn, hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; hộ gia đình có người cao tuổi nếu có nhu cầu và đủ điều kiện thì được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- Ít nhất 90% số xã, phường có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ.

- Ít nhất 80% số xã, phường có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, bảo đảm 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- 100% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám, chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- 100% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi, bệnh viện điều dưỡng - phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 100% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa Thành phố có khoa lão khoa.

- Hàng năm, khoảng 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 60% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội hợp theo quy định của pháp luật.

- 100 % người cao tuổi có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 70% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Ít nhất 80% người cao tuổi được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

3.3. Đến năm 2045

Có cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội liên quan đến người cao tuổi; tạo điều kiện bảo vệ, chăm sóc và phát huy hiệu quả tiềm năng, vị thế, vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho người cao tuổi phù hợp với yêu cầu của giai đoạn “dân số già”, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc và xây dựng con người Việt Nam toàn diện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

a) Khuyến khích, thu hút lao động người cao tuổi tham gia thị trường lao động thông qua các chính sách: tín dụng, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề và các chính sách trợ giúp phù hợp khác với người cao tuổi.

- Giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình sinh kế đối với hộ gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

- Đề xuất các chính sách trợ giúp xã hội theo hướng phổ cập theo độ tuổi, nâng mức trợ cấp xã hội phù hợp với từng thời kỳ.

2. Phát triển, nâng cao chất lượng cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi

- Thực hiện phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội công lập chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi có đủ năng lực, quy mô và đáp ứng nhu cầu tiếp cận theo Quyết định số 966/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1575/QĐ-TTg ngày 16/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội công lập về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

3. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh, nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng bản, người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

4. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Phát triển khoa lão khoa, mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

5. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Phát triển các môn thể thao phù hợp để thu hút người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện.

- Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.

- Thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch.

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Phát triển các ứng dụng, kết nối, duy trì, phát triển và nâng cấp các nền tảng số hỗ trợ người cao tuổi.

- Nghiên cứu phát triển các công nghệ, công cụ và các tài liệu tập huấn, đào tạo người cao tuổi sử dụng các kỹ năng số trong học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh và hoạt động khác giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường nơi nhiều người cao tuổi có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại cấp hội, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn về hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội.

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

10. Tăng cường truyền thông về người cao tuổi

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức cho các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về những tác động và biện pháp thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, chuyển đổi số; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Tuyên truyền các chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi.

11. Giám sát, đánh giá thực hiện Chiến lược; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược, bảo đảm thông tin được tổng hợp từ cấp quản lý và cơ quan thực hiện Chiến lược.

- Hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức hội người cao tuổi

- Rà soát, nghiên cứu chính sách hỗ trợ hoạt động của Hội Người cao tuổi các cấp phù hợp với thực tế từng địa phương.

- Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chiến lược theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai, thực hiện Kế hoạch. Tổ chức triển khai các nội dung đến các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố và các xã, phường.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng của ngành.

- Hỗ trợ sinh kế; nhân rộng mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi; phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội theo khu vực để chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên, cộng tác viên y tế về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

- Phối hợp với Sở Tài chính trình UBND Thành phố phân bổ ngân sách hàng năm để triển khai, thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố.

- Chủ động cung cấp thông tin về các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện cho các cơ quan báo chí để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đạt hiệu quả.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác triển khai thực hiện Kế hoạch của Thành phố; đề xuất khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí của Trung ương và Thành phố; Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về nội dung và công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn Thành phố, nâng cao nhận thức về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp Hội người cao tuổi Thành phố tuyên truyền, hướng dẫn hoạt động thể dục thể thao phù hợp với người cao tuổi; Tổ chức một số giải thể thao trung cao tuổi, giao lưu văn nghệ ở cơ sở.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công khai thông tin về giảm giá vé theo quy định cho người cao tuổi khi tham quan các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung Chiến lược.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Hội Người cao tuổi Thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn việc cấp giấy phép thành lập và hoạt động Quỹ chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

6. Sở Xây dựng

Triển khai cấp thẻ miễn phí sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng cho người cao tuổi. Chỉ đạo các đơn vị vận tải hành khách công cộng thực

hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người cao tuổi, cải thiện hệ thống thông tin cho hành khách, tạo điều kiện để người cao tuổi tiếp cận dịch vụ thuận lợi, an toàn.

8. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phối hợp Hội Người cao tuổi Thành phố và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án “Người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm”. Phối hợp với các sở, ngành đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chiến lược.

9. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi. Phối hợp với các sở, ngành đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức thành viên

Vận động các tổ chức thành viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về người cao tuổi; thực hiện giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến người cao tuổi, già hóa dân số trong nhân dân; tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan người cao tuổi.

11. Hội Người cao tuổi Thành phố

Hướng dẫn, vận động, xây dựng mô hình cơ sở dưỡng lão, “làng hạnh phúc”, mô hình hỗ trợ người cao tuổi khởi nghiệp; tổ chức các diễn đàn thúc đẩy phát triển “nền kinh tế bạc”; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau”. Cùng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” hàng năm; “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - gương sáng”; tham gia, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện Chiến lược. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện và triển khai các nhiệm vụ chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi.

Phối hợp Sở Y tế trong công tác chuẩn bị sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng việc thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố báo cáo Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, Ủy ban nhân dân Thành phố.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. Định kỳ kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch (qua Sở Y tế) trước ngày 20/11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế
- Cục BTXH;
- Trung ương Hội NCT Việt Nam;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố Hà Nội;
- Hội NCT thành phố Hà Nội;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T. Huyện
Các phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX (Nhưng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà